

**Số: 200/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hoàng Mai, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 228/2022/TLST-V-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

***Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:***

**- Anh Phạm Hồng S, sinh năm 1984**

HKTT và chỗ ở: 72 T, phường T, quận L, Hải Phòng

**- Chị Nguyễn Thị Hoài A, sinh năm 1981**

HKTT và chỗ ở: Tổ 5 (nay là tổ 2) phường T, quận H, Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Anh Phạm Hồng S và chị Nguyễn Thị Hoài A** đăng ký kết hôn ngày 05/6/2012 tại UBND phường N, quận H, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Đây là lần kết hôn đầu tiên của anh chị. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh chị có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách, cãi vã thường xuyên. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh, chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Anh Phạm Hồng S và chị Nguyễn Thị Hoài A.**

- Về con chung: Anh Phạm Hồng S và chị Nguyễn Thị Hoài A có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Minh H, sinh ngày 23/01/2014, cháu Phạm Nguyễn Huy H, sinh ngày 08/4/2016. Hiện sức khỏe các cháu bình thường.

Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận:

Giao cháu Phạm Nguyễn Minh H, sinh ngày 23/01/2014, cháu Phạm Nguyễn Huy H, sinh ngày 08/4/2016 cho mẹ là Nguyễn Thị Hoài A trực tiếp chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 04/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Hồng S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/ tháng/ cháu (tổng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng) kể từ tháng 04/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Hồng S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Anh Phạm Hồng S và chị Nguyễn Thị Hoài A thống nhất xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về vay nợ chung: Anh Phạm Hồng S và chị Nguyễn Thị Hoài A xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Anh Phạm Hồng S tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050031 ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Anh Phạm Hồng S đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (Số 48 – 05/6/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**Trần Thị Kim Cúc**